

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 397/2017/HSPT

Ngày: 11/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các thẩm phán:

1. Bà Lê Kim Loan

2. Ông Phan Thanh Nguyễn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Phạm Thị Trúc Đào – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 358/2017/HSPT ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo: Ngô Quốc D do có đơn kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2017/HSST ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo: **Ngô Quốc D**; Tên gọi khác: Cu “bẫy chim”; Sinh năm: 1995; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: Hai Bà T, Phường 13, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Lê X; Họ tên mẹ: Ngô Mai Y; Tiền án: Ngày 28/02/2014 Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản”; Nhân thân: Ngày 19/4/2012 Ủy ban nhân dân Quận 1 ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng. Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: 01/01/2017. (Có mặt)

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3 và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 3 thì nội dung vụ án được tóm tắt A sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 01/01/2017, Ngô Quốc D điều khiển xe máy kiểu dáng Dream biển số 64F9-6080 trên đường N hướng từ Quận 1 về Quận 3 thì phát hiện chị Phạm Thị Huỳnh A đang đi bộ ngược chiều trên lề đường hướng về cầu Nguyễn Văn B, trên tay trái chị A có cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen. Dữ nảy sinh ý định cướp giật tài sản của chị A đem bán lấy tiền tiêu xài nên điều khiển xe quay lại ngược chiều đường N rồi cho xe

lên lề, đến trước đường N, Phường 10, Quận 1 thì cho xe áp sát bên trái rồi dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại của chị A bỏ vào túi quần của mình và tăng ga bỏ chạy. Lúc này, anh Nguyễn Ngọc C đang điều khiển xe trên đường chứng kiến sự việc nên đuổi theo. Khi đến đường Hoàng S, Phường 13, Quận 1 thì xe bị hư nên D bỏ lại xe chạy bộ vào hẻm. Anh C vẫn truy đuổi liên tục theo D và tri hô thì các anh Trương Quang V, Nguyễn Xuân O và Lưu Ngọc Q đang ngồi uống cafe trước đường Hoàng S, Phường 13, Quận 1 chứng kiến sự việc nên cùng tham gia đuổi bắt. Thấy nhiều người truy đuổi nên D đã vứt lại chiếc điện thoại cướp giật được trên lề đường và tiếp tục bỏ chạy bộ đến trước đường Hoàng S, Phường 13, Quận 1 thì bị bắt giữ, bàn giao cho Công an Phường 10, Quận 1 lập biên bản phạm tội quả tang và chuyển giao cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Quận 1 xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Ngô Quốc D đã khai nhận hành vi phạm tội cướp tài sản A đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 23/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 3 kết luận: “01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, 128GB (đã qua sử dụng) vào thời điểm tháng 01/2017 có giá trị 15.500.000 đồng”.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại hiệu Iphone 7, màu đen, 128GB, do bị cáo D vứt lại ở lề đường khi bỏ chạy nên không thu hồi được.

- 01 xe gắn máy kiểu dáng Dream, màu nâu, biển số 64F9 – 6080, số khung: FT100Y00012791, số máy: không có. Qua xác minh được biết biển số xe trên thuộc xe có số khung: VKVPCG0011L013557, số máy: VKV1P50FMG30113557 do ông Trần Văn E (HKTT: ấp Phú Z, xã Trung F, huyện Vũng G, tỉnh Vĩnh Long) đứng tên chủ sở hữu những ông E đã bán chiếc xe này cho ông Nguyễn Văn P vào năm 2012 với giá 3.500.000 đồng. Sau đó, ông P đã bán xe này cho một thanh niên (không xác định được lai lịch) với giá 4.000.000 đồng. Tiến hành xác minh số khung: FT100Y00012791 thì không có dữ liệu hệ thống đăng ký xe. D khai xe trên là của một thanh niên tên X (không rõ lai lịch) cầm cho D với giá 800.000 đồng tại khu vực đường Bùi Hữu H, quận Bình S. Cơ quan điều tra đã có thông báo truy tìm chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Người bị hại là chị Phạm Thị Huỳnh A yêu cầu bồi thường số tiền 21.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2017/HSST ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ngô Quốc D phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Ngô Quốc D** 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

Ngoài ra còn buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại, nộp án phí, tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

Sau khi xử sơ thẩm: Ngày 31/5/2017 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án trên là quá nặng, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm bị cáo thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội A Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm xét xử vụ án đã cho rằng: Xét đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ. Xét nội dung đơn kháng cáo xin được giảm án, đại diện Viện Kiểm sát cấp phúc thẩm xét thấy án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không đưa ra tình tiết giảm nhẹ hình phạt mới nào. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Xét bản án hình sự sơ thẩm số 62/2017/HSST ngày 24/5/2017 của tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo A nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về nội dung yêu cầu kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 01/01/2017, Ngô Quốc D điều khiển xe máy kiểu dáng Dream biển số 64F9-6080 trên đường N hướng từ Quận 3 về Quận 1 thì phát hiện chị Phạm Thị Huỳnh A đang đi bộ ngược chiều trên lề đường hướng về cầu Nguyễn Văn B, trên tay trái chị A có cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen. D nảy sinh ý định cướp giật tài sản của chị A đem bán lấy tiền tiêu xài nên điều khiển xe quay lại ngược chiều đường N rồi cho xe lên lề, đến trước đường N, Phường 10, Quận 1 thì cho xe áp sát bên trái rồi dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại của chị A bỏ vào túi quần của mình và tăng ga bỏ chạy.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác và trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã dùng thủ đoạn nguy hiểm bằng cách sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật tài sản, đồng thời tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2014/HSST ngày 28/02/2014 của Tòa án nhân dân Quận 3 đã xét xử bị cáo Ngô Quốc D 03 năm tù cũng về tội “Cướp giật tài sản”, bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, hành vi này là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại khoản 2 Điều 49 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009), nên bị cáo bị xét xử thêm tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa

đổi bổ sung năm 2009), đúng A bản án sơ thẩm đã nhận định. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy từ quá trình điều tra cũng A tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, mức hình phạt 06 năm 06 tháng tù mà tòa cấp sơ thẩm xét xử là có phần nghiêm khắc hơn tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và sửa bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo và sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Quốc D phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 2 Điều 49; điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Ngô Quốc D** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2017.

Giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 3; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại giam; (2)
- Chi cục THA Quận 3; (1)
- TAND Quận 3; (2)
- Công an Quận 3; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà